TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 05 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đỗ Thị Cẩm V – sinh năm 1993.

Địa chỉ: P1402-CT3 Chung cư E4 khu đô thị mới YH, số 3 VPH, phường YH , quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Anh Lê Ngọc T – sinh năm 1993.

Địa chỉ: tổ 38, phường YH, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường YH vào ngày 09/4/2018. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh T và chị V là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T xác nhận có một con chung là cháu Lê Ngọc QT (Giới tính: nữ) sinh ngày 17/9/2018. Hai bên thỏa thuận sau ly hôn chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc QT. Về cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị V tự nguyện thỏa thuận anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trâm hàng tháng cho chị V số tiền 5.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020. Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh T và chị V là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Cẩm V tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T.

- Về con chung: Sau ly hôn, giao con chung là cháu Lê Ngọc QT (Giới tính: nữ) sinh ngày 17/9/2018 cho chị Đỗ Thị Cẩm V tực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị V 5.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Đỗ Thị Cẩm V và anh Lê Ngọc T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị Cẩm V tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0003517 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh